

Số: 183 /BC-TT

Đồng Nai, ngày 13 tháng 10 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN tháng 10/2021

Thực hiện Công văn số 4622/UBND-TH ngày 29/5/2014 của UBND tỉnh về quy định thời hạn gửi báo cáo kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh hàng tháng, quý, năm; Công văn số 1774/BCĐNQ ngày 03/7/2013 của Ban Chỉ đạo Nhân quyền tỉnh về việc báo cáo hàng tháng về tình hình công tác bảo vệ, đấu tranh về nhân quyền; Công văn số 231-CV/BNCTU ngày 25/4/2016 của Ban Nội chính Tỉnh ủy; Các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh như: Công văn số 12243/UBND-TH ngày 15/12/2016 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 100/NQ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ nhiệm kỳ 2016-2021; Công văn số 5748/UBND-TH ngày 23/5/2019 về tiếp tục rà soát cắt giảm các điều kiện kinh doanh và tập trung chỉ đạo thực hiện gửi nhận văn bản điện tử; Công văn số 5656/UBND-TCĐ ngày 20/5/2020; Quyết định số 36/2020/QĐ-UBND ngày 31/8/2020; Công văn số 3719/TB-UBND ngày 09/4/2021; Công văn số 8642/UBND-THNC ngày 23/7/2021 về triển khai thực hiện Thông báo số 175/TB-VPCP ngày 01/7/2021 của Văn phòng Chính phủ; Công văn số 8641/UBND-THNC ngày 23/7/2021 về triển khai kết luận của BCH Đảng bộ tỉnh về một số nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021; Quyết định số 2738/QĐ-UBND ngày 11/8/2021 về việc tổ chức triển khai Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của HĐND tỉnh và Công văn số 745/SKHĐT-THQH ngày 12/3/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thanh tra tỉnh báo cáo kết quả thực hiện từ ngày 06/9/2021 đến ngày 05/10/2021 như sau:

Phần 1

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, CÔNG TÁC THÁNG 9/2021

I. CÔNG TÁC THANH TRA

1. Thanh tra hành chính:

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra:

Trong kỳ, ngành Thanh tra đã triển khai 18 cuộc thanh tra tại 18 đơn vị trên các lĩnh vực (kỳ trước chuyển sang 13 cuộc, triển khai mới 05 cuộc). Trong đó, có 11 cuộc thanh tra theo kế hoạch, 07 cuộc thanh tra đột xuất.

b) Kết luận thanh tra:

Trong kỳ, ngành Thanh tra đã ban hành 01 kết luận thanh tra tại 01 đơn vị. Tuy nhiên không phát hiện vi phạm.

- Phát hiện vi phạm:

+ Xử lý trách nhiệm: đề xuất kiểm điểm làm rõ trách nhiệm 2 cá nhân (số tổ chức, cá nhân kết luận kiến nghị kiểm điểm làm rõ trách nhiệm), kiến nghị xử lý hình sự (số vụ, số đối tượng chuyên cơ quan điều tra): 0

c) Kết quả thực hiện kết luận thanh tra (Biểu số 02/TTr):

- Trong kỳ, ngành Thanh tra đã theo dõi, đôn đốc việc thực hiện 20 kết luận thanh tra; trong đó có 18 kết luận được kiểm tra trực tiếp.

Hiện đã hoàn thành 01 kết luận, tiếp tục theo dõi 19 kết luận chưa hoàn thành.

- Kết quả thực hiện các kiến nghị: Tiếp tục theo dõi, đôn đốc thu hồi số tiền 19.989,83 triệu đồng và 11,960 m² đất.

d) Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng (Biểu số 02/QLNN):

- Trong kỳ, ngành Thanh tra đã triển khai 01 cuộc thanh tra tại 01 đơn vị, kiểm tra hiện vẫn chưa kết thúc;

- Kết quả thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra:

+ Tổng số kết luận thanh tra, kiểm tra trách nhiệm phải thực hiện: 03 kết luận;

2. Thanh tra chuyên ngành:

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra trong kỳ báo cáo

- Tổng số cuộc thực hiện 263 cuộc (kỳ trước chuyển qua: 130 cuộc, triển khai mới 133), trong đó 261 cuộc thường xuyên, 02 cuộc kế hoạch, 06 cuộc đột xuất;

- Những lĩnh vực thanh tra, kiểm tra chủ yếu bao gồm: Giao thông vận tải, Kế hoạch và đầu tư, Tài Nguyên và Môi trường.

- Số cuộc đã ban hành kết luận: 261 cuộc;

- Số tổ chức, cá nhân được thanh tra, kiểm tra: 233.

b) Kết quả thanh tra, kiểm tra

- Số tổ chức, cá nhân vi phạm: 05;

- Nội dung vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra:

+ Về kinh tế: Tổng số tiền vi phạm 34 triệu đồng

+ Về xử lý vi phạm: Tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính được ban hành: 05 tổ chức; số tiền xử phạt vi phạm hành chính 34 triệu đồng

c) Kết quả thực hiện kết luận, quyết định xử phạt qua thanh tra, kiểm tra

- Kết quả thực hiện xử lý vi phạm về kinh tế: tổng số tiền đã thu hồi về ngân sách nhà nước là 8.705,40 triệu đồng;

- Kết quả thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính 396.20 triệu đồng.

II. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

Từ ngày 06/9/2021 đến ngày 05/10/2021, lượng đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị tiếp nhận mới là 135 đơn, tăng 20 đơn, tương đương tăng 17% so với tháng trước (tháng trước nhận 115 đơn); số đơn khiếu nại, tố cáo thuộc trường hợp ban hành quyết định thụ lý, xác minh giải quyết theo thẩm quyền nhận mới trong kỳ là 08 đơn, tăng 02, tương đương tăng 33% so với tháng trước (tháng trước nhận 06 đơn). Trong kỳ không phát sinh lượt đoàn đông người; không tăng, không giảm so với tháng trước.

1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD, 02/TCD)

a) Kết quả tiếp công dân:

Tổng số lượt tiếp: 83 lượt; số người được tiếp 83 người; tăng 54 lượt, tăng 54 người so với tháng trước. Trong kỳ, không phát sinh lượt đoàn đông người đến Trụ sở Tiếp công dân, các ngành thuộc tỉnh đề khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, không tăng, không giảm so với tháng trước.

- Kết quả tiếp công dân của người đứng đầu: Người đứng đầu đã trực tiếp tiếp 32 lượt với 32 người được tiếp; tăng 18 lượt so với tháng trước.

- Kết quả tiếp công dân thường xuyên của cơ quan, đơn vị: Bộ phận thường xuyên đã tiếp 51 lượt với 51 người được tiếp của 51 vụ việc; tăng 36 lượt, tăng 36 người so với tháng trước.

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân:

- Phân loại theo nội dung (tổng số đơn, số vụ việc): 06 đơn của 06 vụ việc phản ánh, kiến nghị; tăng 05 đơn so với tháng trước.

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết:

+ Thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc): 03 đơn của 03 vụ việc.

+ Không thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc): 03 đơn của 03 vụ việc.

- Nội dung tiếp công dân chủ yếu liên quan đến phản ánh, kiến nghị về lĩnh vực đất đai... Qua ý kiến trình bày của công dân, Ban tiếp công dân cấp xã đã giải thích, vận động, thuyết phục công dân chấp hành chính sách nhà nước và hướng dẫn người dân thực hiện nghĩa vụ và quyền lợi của người khiếu nại theo đúng quy định. Đồng thời, báo cáo, đề xuất xử lý nội dung công dân trình bày; tham mưu người đứng đầu có văn bản chỉ đạo kiểm tra, rà soát hồ sơ, làm rõ theo các nội dung công dân nêu, xem xét xử lý, giải quyết các nội dung phản ánh, kiến nghị của công dân theo thẩm quyền, đúng quy định pháp luật.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)

a) Tổng số đơn: 654 đơn; trong đó, 519 đơn kỳ trước chuyển sang, 135 đơn tiếp nhận trong kỳ; đơn nhận mới trong kỳ tăng 20 đơn, tương đương tăng 17% so với tháng trước.

Đã xử lý 634 đơn /654 đơn tiếp nhận; trong đó, có 624 đơn đủ điều kiện xử lý.

b) Phân loại, xử lý 624 đơn đủ điều kiện xử lý:

- Phân loại theo nội dung: 158 đơn khiếu nại; 15 đơn tố cáo; 451 đơn kiến nghị, phản ánh.

- Phân loại theo tình trạng giải quyết: 55 đơn đã giải quyết; 201 đơn đang giải quyết; 368 đơn chưa giải quyết.

c) Kết quả xử lý đơn:

- 562 đơn thuộc trường hợp thẩm quyền (128 đơn khiếu nại, 09 đơn tố cáo, 425 đơn phản ánh, kiến nghị).

- 62 đơn không thuộc thẩm quyền: Hướng dẫn 09 đơn, chuyển cơ quan thẩm quyền 53 đơn.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)

Đã giải quyết 44 đơn (02 đơn khiếu nại, 42 đơn kiến nghị, phản ánh)/ 562 đơn (128 đơn khiếu nại, 09 đơn tố cáo, 425 đơn phản ánh, kiến nghị) phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết 08%.

a) Kết quả giải quyết khiếu nại (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ):

Đã giải quyết 02 đơn khiếu nại /128 đơn phải giải quyết.

- Phân tích kết quả giải quyết:

Trong 02 quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu; có 01 đơn khiếu nại đúng (50%); 01 đơn khiếu nại đúng một phần (50%).

Việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại: 02 đơn đã giải quyết không đúng thời hạn quy định.

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: Trong tháng có 34 quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật; đã thực hiện 03 quyết định.

b) Kết quả giải quyết tố cáo (03/KQGQ, 04/KQGQ):

- Trong kỳ không có ban hành kết luận nội dung tố cáo

- Tổng số kết luận có hiệu lực pháp luật là 08; đã thực hiện 01 kết luận. Qua thực hiện kết luận nội dung tố cáo đã kiểm điểm rút kinh nghiệm 01 công chức.

c) Kết quả giải quyết đơn phản ánh, kiến nghị:

Trong kỳ phát sinh 425 vụ việc kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền; đã giải quyết 42 vụ việc.

4. Việc xử lý các vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài

Thực hiện Kế hoạch số 237-KH/TU ngày 18/5/2015 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ, Tổ Công tác theo Quyết định số 1164/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh tiếp tục rà soát, xử lý, tham mưu giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Tổ công tác đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết 02 vụ việc.

Ngày 21/7/2021, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2466/QĐ-UBND về củng cố, kiện toàn Tổ Công tác kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Hiện nay, Tổ công tác đang tiếp tục kiểm tra, rà soát tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xử lý 04 vụ việc còn lại Vụ việc thuộc Dự án khu đô thị sinh thái kinh tế mở Long Hưng, Vụ việc Chợ Sắt, thuộc thành phố Biên Hòa; Vụ việc Giáo xứ Trà Cỏ, vụ việc Hồ Suối Đầm thuộc huyện Trảng Bom).

Ngoài các vụ việc đông người được rà soát theo kế hoạch của Thanh tra Chính phủ, tỉnh Đồng Nai còn rà soát xử lý vụ việc liên quan đến dự án Khu du lịch sinh thái Sơn Tiên theo Quyết định số 278/QĐ-UBND ngày 24/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện theo ý kiến kết luận của Phó Thủ tướng Trương Hòa Bình. Theo dõi đối với vụ việc có thể phát sinh trong thời gian triển khai sắp tới (Vụ việc thu hồi đất thực hiện dự án Sân bay Long Thành huyện Long Thành) và các vụ việc do Văn phòng Chính phủ chuyển (vụ việc của ông Nguyễn Văn Nhuận và một số công dân liên quan đến Dự án Khu Đô thị sinh thái kinh tế mở Long Hưng).

5. Dự báo tình hình các vụ việc đông người, phức tạp có khả năng khiếu nại, tố cáo đến các cơ quan cấp trung ương và địa phương

Lãnh đạo các cấp, các ngành đã tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định; rà soát, nắm tình hình xử lý kịp thời hạn chế các vụ việc phức tạp; tuy nhiên, tỉnh Đồng Nai vẫn đang tiếp tục thực hiện các dự án phát triển kinh tế, xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông, các dự án khu công nghiệp... gắn với việc thu hồi đất và thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; dự báo trong thời gian tới sẽ phát sinh các vụ việc khiếu nại, tố cáo. Ngành Thanh tra tỉnh tiếp tục phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan theo dõi chặt chẽ, nắm bắt tình hình diễn biến phát sinh vụ việc (nếu có xảy ra) và tích cực phối hợp để xử lý kịp thời hạn chế phát sinh thành điểm nóng.

III. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo về PCTN

Các đơn vị, địa phương tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 1050/KH-UBND ngày 27/01/2021 của Chủ UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng và thực hiện Chương trình hành động về PCTN năm 2021 và Công văn số 440/UBND-THNC ngày 17/05/2021 về thực hiện Chương trình công tác năm 2021 của Ban Chỉ đạo Trung ương về; đẩy mạnh công tác tuyên truyền Luật Phòng, chống tham nhũng, gắn với thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” về cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; Nâng cao nhận thức của cán bộ, Đảng viên và quần chúng nhân dân về công tác PCTN, lãng phí. Trong kỳ, thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh triển khai cuộc thi tìm hiểu pháp luật về phòng, chống tham nhũng của Thanh tra Chính phủ cho các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh. Kết quả, có 35/44 đơn vị, địa phương hưởng ứng tham gia tìm hiểu với số lượng hơn 1.300 bài dự thi. Qua kiểm tra sơ bộ về hình thức theo thể lệ của Thanh tra Chính phủ, Thanh tra tỉnh đã gửi gần 720 bài dự thi về Thanh tra Chính phủ theo quy định.

Ngoài ra, thực hiện chỉ đạo của Bí thư - Ban Cán sự đảng UBND tỉnh tại Văn bản số 536-CV/BCS ngày 08/9/2021 về việc giao Thanh tra tỉnh tham mưu thực hiện chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Công văn số 2005-CV/TU ngày 24/8/2021 về kết quả đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019; theo đó, Thường trực Tỉnh ủy giao Ban Cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo, làm rõ nguyên nhân, chấn chỉnh, khắc phục các hạn chế. Đồng thời, tham mưu xây dựng Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khắc phục các nội dung còn hạn chế tại Văn bản số 1345/TTCP-C.IV ngày 18/8/2021 của Thanh tra Chính phủ. Thanh tra tỉnh đã tham mưu Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh trình Thường trực tỉnh ủy kế hoạch khắc phục theo chỉ đạo.

2. Công tác thực hiện phòng ngừa tham nhũng

Lãnh đạo các ngành, các cấp của tỉnh luôn quán triệt quy định về trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng theo Điều 72 của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; tiếp tục thực hiện các Nghị định của Chính phủ và các văn bản quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác PCTN, lãng phí. Đồng thời, chỉ đạo thực hiện công khai, minh bạch trên lĩnh vực hoạt động của địa phương, đơn vị theo quy định của pháp luật về PCTN và chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh; thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn do Nhà nước ban hành và thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; thực hiện trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách Nhà nước.

Về việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và xử lý trách nhiệm người đứng đầu trong quá trình thực thi công vụ: Các đơn vị địa phương tiếp tục triển khai Công văn số 2040/UBND-KGVX ngày 02/03/2021 UBND tỉnh về tiếp tục triển khai thực hiện tốt các nội dung, quy định về kỷ luật, kỷ cương hành chính và nhiệm vụ công vụ năm 2021.

3. Phát hiện, xử lý tham nhũng

a) *Thông qua hoạt động của cơ quan thanh tra:* Trong kỳ, không phát hiện tham nhũng.

b) *Thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo:* Trong kỳ, không phát hiện tham nhũng.

4. Kết quả truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng

- Cơ quan Cảnh sát điều tra các cấp đang thụ lý 07 vụ - 06 bị can.
- Viện kiểm sát nhân dân các cấp thụ lý: Không
- Tòa án nhân dân các cấp thụ lý: 04 vụ - 05 bị can (án kỳ trước chuyển sang).

5. Kết quả đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020:

Thực hiện Kế hoạch số 1006/KH-TTCTP ngày 28/6/2021 của Thanh tra Chính phủ về việc thực hiện đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng (sau đây gọi là PCTN) đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2020, Quyết định số 399/QĐ-TTCTP ngày 20/7/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ ban hành Bộ chỉ số và Tài liệu hướng dẫn đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng; Văn bản số 229/C.IV-P.III ngày 30/8/2021 của Cục PCTN (Tổ Công tác) - Thanh tra Chính phủ về hướng dẫn đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2020; Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai đã triển khai đến các sở, ban, ngành, các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, UBND các huyện, thành phố Biên Hòa và thành phố Long Khánh tổ chức thực hiện việc rà soát, đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng tại địa phương từ ngày 16/12/2019 đến ngày 15/12/2020 theo đúng chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ và UBND tỉnh Đồng Nai đã có Báo cáo số 11170/BC-UBND ngày 15/9/2021 báo cáo Thanh tra Chính phủ đảm bảo nội dung và thời gian đề ra.

IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN GỬI NHẬN VĂN BẢN ĐIỆN TỬ

- Tổng số văn bản tiếp nhận trong kỳ là 878 văn bản; bộ phận Văn thư tiếp nhận 821 văn bản này bằng văn bản nhận điện tử.

- Tổng số văn bản phát hành phát hành trong kỳ là 246 văn bản; bộ phận Văn thư đã gửi 204 văn bản này bằng văn bản điện tử; đạt tỷ lệ 100% (do công văn gửi các đơn vị bên ngoài hệ thống trực, hoặc văn bản dạng mật)

Như vậy, việc thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử của Thanh tra tỉnh đạt tỷ lệ 100%.

Phần 2

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ, CÔNG TÁC THÁNG 10/2021

Căn cứ vào hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ, chỉ đạo của Tỉnh ủy và UBND tỉnh; trên cơ sở Kế hoạch công tác thanh tra năm 2021, Thanh tra tỉnh xác định một số nhiệm vụ trọng tâm trong tháng 10/2021, như sau:

1. Công tác thanh tra

- Triển khai thực hiện các cuộc thanh tra đã được cấp thẩm quyền phê duyệt và đột xuất theo chỉ đạo của cấp trên; trong đó, tập trung thực hiện thanh tra có trọng tâm, trọng điểm các lĩnh vực sau: Thực hiện thanh tra trách nhiệm đối với Thủ trưởng các sở, ngành và UBND cấp huyện trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực quan trọng; như: Công tác quản lý, sử dụng đất đai; quản lý đầu tư xây dựng; thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng...

- Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi việc thực hiện kế hoạch thanh tra và xử lý sau thanh tra tại các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố.

- Thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật; quyết định thanh tra lại các cuộc thanh tra đã được cấp sở, ngành và UBND cấp huyện đã kết luận nhưng phát hiện có vi phạm pháp luật.

2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị 22-CT/TU ngày 29/4/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung tham mưu cho lãnh đạo cùng cấp giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền theo đúng quy định pháp luật; tiếp tục theo dõi, đôn đốc việc thi hành quyết định giải quyết khiếu nại và kết luận nội dung tố cáo có hiệu lực pháp luật. Thanh tra tỉnh tiếp tục xác minh đơn khiếu nại, đơn tố cáo thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh giao.

- Tiếp tục rà soát, báo cáo, tham mưu cấp thẩm quyền xử lý, giải quyết các vụ việc theo Kế hoạch số 2100/KH-TTCTP ngày 19/9/2013 của Thanh tra Chính phủ; Kế hoạch số 10433/KH-UBND ngày 02/12/2013 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 237-KH/TU ngày 18/5/2015 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 5670/KH-UBND ngày 21/7/2015 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng

- Các cấp, các ngành tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, học tập Nghị quyết, Luật Phòng, chống tham nhũng và Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí gắn với thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” về cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, Đảng viên và quần chúng nhân dân về công tác PCTN, lãng phí.

- Thủ trưởng các đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của pháp luật PCTN gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính; tăng cường kiểm tra việc xây dựng và thực

hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, sử dụng tài sản công theo quy định hiện hành và thanh tra, kiểm tra công vụ.

4. Thực hiện gửi nhận văn bản điện tử

Tiếp tục thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử theo quy định.

Trên đây là kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng tháng 10/2021 và nhiệm vụ công tác tháng 11/2021, Thanh tra tỉnh báo cáo./.

Nơi nhận:

- Tỉnh ủy; Ban Nội chính Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT. HĐND tỉnh; UBND tỉnh (báo cáo);
- VP.TU; VP HĐND tỉnh;
- VP.UBND tỉnh (phòng THNC, BTCD);
- Sở Kế hoạch - Đầu tư (tổng hợp);
- Sở Nội vụ;
- Văn phòng Công an tỉnh;
- BLĐ Thanh tra tỉnh;
- Các phòng thuộc Thanh tra tỉnh;
- TT cấp huyện, sở, ngành;
- Đăng Trang TTĐT. TTT;
- Lưu: VT, VP (THBC).

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**

Phạm Ngọc Hà